.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆNGÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HSST
Ngày 05-5-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆNGÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Thanh Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thanh Văn
2. Ông Nguyễn Văn Ninh
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Lê Anh Thư – Thưký Toà án nhân dân huyệnGò Dầu, tỉnh Tây Ninh.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyệnGò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Ngọc Đức– Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyệnGò Dầu, tỉnh Tây Ninh,xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/15/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn Bé N, tên gọi khác: B, sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh;nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn:4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Lê Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo tại ngoại,có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Trần Thị Tuyết L, sinh năm 1995. Địa chỉ: Khu phố C, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2017, Bùi Văn Bé N quen biết, nảy sinh tình cảm yêu thương với chị Trần Thị Tuyết L, sinh năm 1995. Ngày 01/9/2020, N và chị L đến nhà nghỉ 2 N thuộc khu phố R, thị trấn G, quan hệ tình dục với nhau rồi N dùng điện thoại di động chụp lại ảnh khỏa thân của chị L. Khoảng tháng

8/2021, chị L nghi ngờ N có quan hệ với người phụ nữ khác nên đề nghị chia tay nhưng N không đồng ý. Sau đó, N nhiều lần gọi điện thoại và nhắn tin nhưng chị L không trả lời. Ngày 08/9/2021, N tạo 02 tài khoản facebook "M" và "T" rồi đăng hình khỏa thân của chị L lên trang cá nhân của 02 tài khoản này, đồng thời dùng điện thoại chụp lại ảnh để lưu lại và xóa ngay các ảnh đăng trên 02 tài khoản này. Sau đó, N gửi các ảnh chụp màn hình điện thoại có ảnh khỏa thân của chị L đến Facebook "L" của chị L và tài khoản Messenger "Ư" của chị Trương Thị N là chị của chị L mục đích để chị L xấu hổ, buộc phải gặp mặt, nói chuyện với N nhưng chị L không trả lời.

Các ngày 06 và 07 tháng 10 năm 2021, N tiếp tục tạo và sử dụng các tài khoản Facebook "N", "M", "T" và "T1" đăng hình ảnh khỏa thân của chị L và chụp lại màn hình gửi đến tài khoản Facebook "L" của chị L, tài khoản Messenger "Ư" của chị N, tài khoản Facebook "B" của chị Nguyễn Thị Thu B là chị dâu của chị L và tài khoản Messenger của anh Nguyễn Chí T là bạn trên facebook của chị L. Sau đó, chị N và chị B nói cho chị L biết sự việc. Ngày 08/10/2021, chị L đến Công an huyện Gò Dầu tố cáo hành vi của N.

Quá trình điều tra, N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại Công văn số 78 ngày 17/01/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tây Ninh xác định nội dung giám định hình ảnh khỏa thân của chị Trần Thị Tuyết L có phải là văn hóa phẩm đồi trị hay không thì không thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tây Ninh.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S mà N sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu chở xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Chị L không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số26/CT-VKSGD ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyệnGò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Văn Bé N về tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyệnGò Dầugiữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 52Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn Bé N phạm tội "Làm nhục người khác" và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo:Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyệnGò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyệnGò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, các vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Từ ngày 08/9/2021 đến ngày 07/10/2021, trên địa bàn huyện Gò Dầu, do mâu thuẫn tình cảm bên Bùi Văn Bé N đã sử dụng điện thoại di động là phương tiện điện tử có kết nối mạng viễn thông 4G gửi ảnh khỏa thân của chị Trần Thị Tuyết L cho chị L và người thân của chị L nhiều lần thông qua các tài khoản mạng xã hội Facebook, Messenger.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự của người khác được pháp luật bảo vệ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo N đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tạiđiểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tạiđiểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại chị Trần Thị Tuyết L có đơn xin rút tố cáo và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo cũng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự với tình tiết phạm tội vì động cơ đê hèn.

Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyệnGò Dầu đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự.Sau khi xem xét tích chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khu hình phạt tù có thời hạn. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có thể giám sát, giáo dục; Bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[6] Xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị L không yêu cầu bị cáo bồi thường nên cần ghi nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Bé N phạm tội "Làm nhục người khác".

Căn cứ vào điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm s khoản 1, khoản 2Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 52;Điều 65 Bộ luật hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo Bùi Văn Bé N 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn Bé N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Trần Thị Tuyết L không yêu cầu bị cáo bồi thường.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S, màu trắng-bạc, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 863897036960073; số IMEI2:

863897036960065, số sim 0937036157 đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23-3-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu.

4/ Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn Bé N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo:Bị cáoBùi Văn Bé N, bị hại chị Trần Thị Tuyết L được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDH. Gò Dầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- CA H. Gò Dầu;
- NTG CA. H. Gò Dầu;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS H. Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Vũ